

Bản án số: 227/2025/HS-PT

Ngày: 09 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

- Ông Trương Công Huân
- Ông Nguyễn Văn Hậu

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 174/2025/TLPT-HS ngày 08/5/2025 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: Tèo); sinh năm 1969; tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: 126/2 đường PVK, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 267 đường BS, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024 được tại ngoại;

(có mặt).

2. **Huỳnh Ngọc P** (tên gọi khác: Long); sinh năm 1973; tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú và chỗ ở: 140/8 đường BS, Phường A, Quận B,

Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị S; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1998, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số: 239/HSST), thi hành xong án phí ngày 24/7/2000 (đã xóa án tích).

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024 được tại ngoại;
(có mặt).

3. Đặng Phước H; sinh năm 1979; tại Thành phố Cần Thơ; đăng ký thường trú: B6/198 ấp A, xã PP, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 71 đường số A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T (chết) và bà Nguyễn Mỹ K; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024 được tại ngoại;
(có mặt).

4. Chế Văn D (tên gọi khác: Đức); sinh năm 1963; tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú và chỗ ở: 310 đường BT, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chế Văn M (chết) và bà: Trần Thị T (chết); có vợ và 02 người con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024 được tại ngoại;
(có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:* Luật sư Nguyễn Ngọc Trâm - Văn phòng Luật sư Hồ Trung Hiếu, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;
(có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Chế Văn D:* Luật sư Nguyễn Ngọc - Công ty luật TNHH Nguyễn Đoàn, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;
(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 03/7/2024, nhận được tin báo có nhóm người đánh bài ăn tiền tại quán nước vỉa hè trước nhà số 266 đường BS, Phường A, Quận B. Tổ công tác thuộc Công an Phường 8, Quận 6 kiểm tra bắt quả tang

Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D đang đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, thu giữ 01 bộ bài tây, 01 bàn nhựa, 04 ghế nhựa; thu giữ của T 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1272 và 4.350.000 đồng; thu giữ của P 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và 3.550.000 đồng; thu giữ của H 01 điện thoại di động hiệu Iphone X và 5.500.000 đồng; thu giữ của D 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 6.600.000 đồng.

Các bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 03/7/2024, P, H, D đến quán nước vỉa hè của Nguyễn Văn T trước nhà số 266 đường BS, Phường A, Quận B uống cà phê. T rủ P, H, D đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Về cách thức đánh bài như sau: Xoay vòng mỗi người làm cái 03 ván, một ván chia 04 tụ bài, mỗi tụ 13 lá, chia làm 03 chi, nếu người nào thắng 02 chi sẽ thắng 50.000 đồng (chơi xong ván nào tính tiền ván đó). Người làm cái sẽ thắng thua trực tiếp với ba người còn lại (ba người còn lại chỉ thắng thua trực tiếp với người làm cái, không thắng thua với nhau). Khi bắt quả tang, các bị cáo đã chơi được khoảng 20 ván và tổng số tiền dùng đánh bạc Công an thu giữ bắt quả tang là 5.200.000 đồng (trong đó, thu giữ của T 1.350.000 đồng, thu giữ của P 550.000 đồng, thu giữ của H 1.700.000 đồng, thu giữ của D 1.600.000 đồng).

Nguyễn Văn T khai: Ngày 03/7/2024, bị cáo sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, tham gia làm cái 06 ván và thắng 350.000 đồng. Công an thu giữ trên chiếu bạc 350.000 đồng, Công an thu giữ trong túi áo phía trước 1.000.000 đồng, là tiền dùng đánh bạc;

Huỳnh Ngọc P khai: Bị cáo sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, tham gia làm cái 06 ván và đã thua 450.000 đồng, Công an thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của bị cáo 550.000 đồng, là tiền dùng đánh bạc;

Đặng Phước H khai: Bị cáo sử dụng 1.200.000 đồng đánh bạc, tham gia làm cái 03 ván và thắng 500.000 đồng. Công an thu giữ trong túi áo khoác bên phải của bị cáo 1.700.000 đồng, là tiền dùng đánh bạc;

Chế Văn D khai: Bị cáo sử dụng 2.000.000 đồng đánh bạc, tham gia làm cái 03 ván và đã thua 400.000 đồng. Công an thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của bị cáo 1.600.000 đồng, là tiền dùng đánh bạc.

Tại Cáo trạng số 113/CT-VKS-Q6 ngày 31 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc P 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Phước H 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Chế Văn D 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/7/2024 đến ngày 13/7/2024.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D mỗi bị cáo nộp phạt bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, bị cáo Chế Văn D kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân chưa có tiền án tiền sự, gia đình hoàn cảnh khó khăn, gia đình các bị cáo có công với cách mạng và các tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo T, H, D (bị cáo P có nhân thân xấu, bị cáo T chuẩn bị công cụ) tuyên phạt bị cáo T, P mỗi bị cáo 09 tháng tù cao hơn các

bị cáo khác là đúng pháp luật, tuyên phạt bị cáo H, D mỗi bị cáo 07 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo nộp bổ sung xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Do bị cáo T bị hạn chế về sức khỏe là bị điếc bẩm sinh và hạn chế nghe nên cấp sơ thẩm đã chỉ định Luật sư thực hiện bào chữa, sau khi xét xử sơ thẩm thấy hoàn cảnh và bệnh tật của bị cáo hiện tại, Luật sư đã thu thập thêm các chứng cứ mới cung cấp cho Hội đồng xét xử phúc thẩm như hoàn cảnh khó khăn, hiện bị bệnh, gia đình có công với nước. Hành vi của bị cáo T là bộc phát, không rủ rê lôi kéo người đánh bạc, các bị cáo đều là bạn hàng xóm quen nhau cùng nhau ngồi đánh bài nên vai trò như nhau, số tiền đánh bạc không lớn, mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là nghiêm khắc do bị cáo vẫn còn có thể tự cải tạo, sau khi bị cơ quan công an bắt bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi mình thực hiện nên Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo T cũng như các bị cáo khác cho bị cáo hưởng án treo, khoan hồng cho bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Chế Văn D trình bày: Đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm Luật sư cùng bị cáo cung cấp hồ sơ bệnh án của bị cáo đang điều trị, vợ bị cáo cũng đang bị bệnh không còn khả năng lao động, phải ngồi xe lăn, bị cáo là người cao tuổi và là lao động chính, con mới mất nên gia đình rất khó khăn. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt pháp luật tại địa P trong suốt quá trình được tại ngoại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật về án treo để bị cáo có cơ hội chăm sóc vợ bị bệnh.

Bị cáo Nguyễn Văn T, Chế Văn D đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên và các Luật sư bào chữa giữ nguyên ý kiến trình bày tranh luận, đối đáp, nói lời sau cùng các bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở để xác định: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D đang chơi đánh bạc bằng hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền thì bị Công an Quận 6 phối hợp cùng với Công an Phường 8, Quận 6 phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tổng cộng 5.200.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử đối với các bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét, Tòa án sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất mức độ, các tình tiết giảm nhẹ và hành vi phạm tội của từng bị cáo như có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tuyên đối với từng bị cáo cùng vụ án và đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ số tiền 5.200.000 đồng các bị cáo tham gia đánh bạc với nhau là không lớn. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo nộp bổ sung tài liệu để chứng minh nội dung kháng cáo như hoàn cảnh gia đình rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa P, nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, bị cáo Nguyễn Văn T theo kết luận giám định tình trạng sức khỏe số: 01/KLGĐSK-TTPY.2025 ngày 21 tháng 01 năm 2025, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận thính lực đối với Nguyễn Văn T như sau: Điếc tiếp nhận sâu tai phải; điếc tiếp nhận nhẹ tai trái, bản thân cũng đang điều trị bệnh, văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo T là người rủ các bị cáo cùng chơi, không có người chủ mưu, cầm đầu hoặc phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức. Bị cáo Huỳnh Ngọc P là cháu ruột bà Nguyễn Thị S được Chủ tịch nước Tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến, Huân chương Độc lập nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Chế Văn D là người cao tuổi, bản thân đang điều trị bệnh nền, là lao động chính trong gia

đình có vợ cũng bị bệnh không còn khả năng lao động, con ruột mới mất như Luật sư bào chữa cho các bị cáo và các bị cáo nêu là đúng sự thật.

Đồng thời, các bị cáo cũng đã bị tạm giữ tại nhà tạm giữ một thời gian nhất định, số tiền đánh bạc cũng không lớn vừa đủ số tiền 5.000.000 đồng cấu thành của tội đánh bạc. Do đó, Hội đồng xét xử cân cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc P có nhân thân xấu như án sơ thẩm đã nêu, tuy nhiên bị cáo bị xử phạt tù cho hưởng án treo từ năm 1998 và đến năm 2000 đã chấp hành xong và được xóa án tích. Từ đó đến lần phạm tội này chấp hành tốt pháp luật tại địa P nên với những tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định đối với bị cáo cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt cho phù hợp.

Xét, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa P.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy lời bào chữa của các Luật sư và các tài liệu chứng cứ nộp và trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Do chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2025/HS-ST ngày 01/4/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Huỳnh Ngọc P cho Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Phước H 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Đặng Phước H cho Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Chế Văn D 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Chế Văn D cho Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc P, Đặng Phước H, Chế Văn D, không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|---|-----|
| - Tòa án nhân dân tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - Viện kiểm sát nhân dân cc tại TP.HCM; | (1) |
| - Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P.PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - TAND Quận 6; | (1) |
| - VKSND Quận 6; | (1) |
| - Chi cục THADS Quận 6; | (1) |
| - Bị cáo; | (4) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (4) |
| - CA nơi bị cáo cư trú; | (4) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (30). | (5) |

Trần Minh Châu